

Bản án số: 310/2017/HSST

Ngày: 14-11-2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đặng Thu Vân.

2/ Ông Đoàn Văn Rỹ.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Cán bộ
Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham
gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố
Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 301/2017/HSST ngày 05
tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Kim T (tên gọi khác: Nguyễn Thị Kim Bé T); giới tính: Nữ;
sinh năm: 1992; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú:
Không; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn
giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 01/12; con ông Nguyễn Văn D và bà
Võ Thị Kim C; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/6/2011, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí
Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (lúc bị
bắt bị can khai tên Nguyễn Thị Kim Bé T), chấp hành xong bản án ngày
16/3/2013.

Bị bắt, tạm giam ngày 01/6/2017. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Huỳnh Phát Q;
sinh năm: 1959; nơi cư trú: Tam Hạp, Thái Bình, Châu Thành, Tây Ninh. (vắng
mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Thị Kim T bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 06 giờ 30 phút ngày 01/6/2017, tại trước số 49K Bình Đông, Phường 14, Quận 8, tổ tuần tra Công an Phường 14, Quận 8 nghi vấn Nguyễn Thị Kim T đang ngồi phía sau xe gắn máy biển số 70B1-510.79 do Nguyễn Thanh D1 điều khiển có liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra, thì phát hiện thu giữ trong túi quần của Thi 01 gói nylon chứa Heroine. Vụ việc được đưa về trụ sở Công an Phường 14, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời tạm giữ xe gắn máy biển số 70B1-510.79. Sau đó, toàn bộ vụ việc được chuyển giao đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Theo Bản kết luận giám định số 1023/KLGD-H ngày 28/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Kim T và hình dấu Công an Phường 14, Quận 8 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2480g, loại Heroine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Nguyễn Thị Kim T khai nhận: Khoảng 06 giờ ngày 01/6/2017, T điều khiển xe gắn máy biển số 70B1-510.79 chở bạn là Nguyễn Thanh D đi qua nhà người quen. Trên đường đi, Thi dừng xe lại ở đầu hẻm 277 Bình Đông, Phường 14, Quận 8 và kêu D giữ xe, T đi bộ vào trong hẻm gặp và mua của 01 phụ nữ (không rõ lai lịch) 01 gói nylon chứa Heroin giá 400.000 đồng. T bỏ Heroine vào túi quần và đi bộ ra chỗ D đứng đợi, rồi T kêu D điều khiển xe chở T đi qua nhà người quen ở quận Bình Tân, khi cả hai đi đến trước số 49K Bình Đông thì bị Công an Phường 14, Quận 8 kiểm tra phát hiện thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Nguyễn Thanh D không biết việc Thi mua ma túy. Lời khai của Nguyễn Thị Kim T phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xe gắn máy biển số số 70B1-510.79 qua điều tra xác minh do anh Huỳnh Phát Q đứng tên đăng ký. Vào đầu năm 2016 anh Q bán lại xe cho một người phụ nữ không rõ lai lịch với giá 12.500.000 đồng và không làm thủ tục sang tên. Theo Nguyễn Thị Kim T khai vào ngày 01/6/2017 T mượn xe trên của một phụ nữ tên Hạnh (không rõ lai lịch) làm phương tiện đi lại và sử dụng xe đi mua ma túy. Ngày 21/6/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 có công văn gửi báo Công an TP. Hồ Chí Minh và báo Thanh Niên đăng báo tìm chủ sở hữu, nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả.

Tại bản cáo trạng số 299/CT-VKS ngày 02/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Thị Kim T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù theo khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong chứa ma túy.

Tiếp tục tạm giữ và thông báo tìm kiếm chủ sở hữu 01 xe gắn máy biển số 70B1-510.79 trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, Nguyễn Thị Kim T thừa nhận: Lúc 06 giờ 30 phút, ngày 01/6/2017, tại trước số 49K Bình Đông, Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, T đang ngồi phía sau xe gắn máy biển số 70B1-510.79 do Nguyễn Thanh D điều khiển thì bị Công an kiểm tra, Công an đã phát hiện và thu giữ trong túi quần của T 01 gói nylon chứa Heroine, đây là số ma túy T mua để sử dụng, D không biết.

Qua giám định thì ma túy thu giữ là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2480 gam, loại Heroine.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung của bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đã truy tố bị cáo tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau: Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, chưa có hiệu lực, được Chủ tịch nước công bố ngày 09/12/2015 thì tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có thay đổi về nội dung. Cụ thể:

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau: Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định có lợi cho bị cáo; căn cứ Nghị quyết

41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Hội đồng xét xử kết luận tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét thấy, hành vi của bị cáo không có thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho T, không xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có cơ sở xử lý nên không đề cập giải quyết.

Đối với Nguyễn Thanh D không biết bị cáo mua và cất giữ ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có cơ sở xử lý nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng vụ án:

01 gói niêm phong chứa ma túy là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 xe gắn máy biển số 70B1-510.79 do anh Huỳnh Phát Q đứng tên, anh Q đã bán xe cho một phụ nữ không rõ lai lịch. T khai xe mượn của người phụ nữ tên Hạnh không rõ lai lịch. Xét thấy, xe gắn máy không rõ chủ sở hữu, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tiếp tục tạm giữ và giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng để truy tìm chủ sở hữu của chiếc xe trong thời hạn 01 (một) năm, kể từ ngày thông báo công khai. Hết thời hạn trên, nếu không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu, sung quỹ Nhà nước theo điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2017.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 1023/17, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Kim T, Trần Lê Bảo Trang, hình dấu Công an Phường 14, Quận 8 và chữ ký Giám định viên Huỳnh Thanh Thảo.

Tiếp tục tạm giữ và giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng để truy tìm chủ sở hữu của 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 70B1-510.79, nhãn hiệu FUJIKI, loại xe: Hai bánh, dung tích xi lanh: 108, số máy: VTMFU152FMHA006138, số khung: RRTVCHECX61003078, màu sơn: Đỏ Đen. Thời hạn thông báo là 01 (một) năm kể từ ngày thông báo công khai. Hết thời hạn trên, nếu không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 188/PNK ngày 31/7/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8).

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- PC.53;
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh;
- Đội CSBV&HTTP, NTG Quận 8;
- Đội CSĐT THCA Quận 8;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (14)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp